

Bắc Kạn, ngày 27 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án
phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Văn bản số 21/HĐND-VP ngày 23/4/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 4/2025 (mở rộng). UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Bắc Kạn xem xét thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025, gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, hằng năm UBND cấp huyện có trách nhiệm lập Kế hoạch sử dụng đất để trình UBND cấp tỉnh phê duyệt. UBND cấp tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này¹.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tại một số địa phương có phát sinh mới công trình, dự án phải thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư trong năm 2025. Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi

¹ Tại Khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai năm 2024: “5. Trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này”.

đất để thực hiện trong năm 2025 tại kỳ họp thứ 29 (kỳ họp chuyên đề), HĐND khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 là cần thiết và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích: Việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025 là căn cứ, cơ sở pháp lý để xây dựng, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, thực hiện công tác thu hồi, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo: Tuân thủ theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát, tổng hợp các công trình, dự án phải thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất.

Cơ quan chuyên môn, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đã xem xét, thống nhất danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch để trình HĐND tỉnh; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh để đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Bắc Kạn và trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. Bố cục: Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất gồm 02 Điều và có phụ lục danh mục kèm theo.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Thông qua danh mục bổ sung 39 công trình, dự án² phải thu hồi đất, để thực hiện trong năm 2025. (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2.2. Tổ chức thực hiện

- Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.

² Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 07 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 04 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn: 04 công trình, dự án; Huyện Na Rì: 06 công trình, dự án; Huyện Ba Bể: 03 công trình, dự án; Huyện Bạch Thông: 04 công trình, dự án; Huyện Pác Nặm: 04 công trình, dự án và thành phố Bắc Kạn: 07 công trình, dự án.

- Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

(Hồ sơ kèm theo Tờ trình gồm: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và phụ lục kèm theo).

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử :

- Như trên (để trình);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CVP, các PCVP;

Gửi bản giấy:

- Như trên (để trình);
- Lưu: VT, TH, Minh Hồng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Bình

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục bổ sung các công trình, dự án phải thu hồi đất
để thực hiện trong năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 29**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân
dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án
phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND
ngày tháng năm 2025 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung 39 công trình, dự án¹ phải thu hồi đất,
để thực hiện trong năm 2025 (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.
- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại
biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực
hiện Nghị quyết.

¹ Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 07 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 04 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn:
04 công trình, dự án; Huyện Na Rì: 06 công trình, dự án; Huyện Ba Bể: 03 công trình, dự án; Huyện Bạch Thông:
04 công trình, dự án; Huyện Pác Nặm: 04 công trình, dự án và thành phố Bắc Kạn: 07 công trình, dự án.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 29 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của HĐND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
I	HUYỆN CHỢ ĐỒN									
1	Sở Xây dựng	Sửa chữa, cải tạo các điểm nguy cơ mất ATGT đoạn Km38+800-Km39+00; Km43+750-Km43+900; Km53+500-Km53+800; Km56+100-Km56+300; Km58+050-Km58+350 QL.3C	Các xã: Bình Trung, Lương Bằng, Bằng Lăng	Quyết định số 3881/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt Dự án	4.400,0	4.400,0			4.400,0	Dự án đã được thông qua tại các Nghị quyết: số 91/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 và số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 với tổng diện tích 9.300m ² , (trong đó chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất là 8.500 m ²). Nay đăng ký bổ sung diện tích thu hồi và Chuyển mục đích sử dụng 4.400m ² đất rừng sản xuất
2	Công ty Điện Lực Bắc Kạn	Hạng mục: Xử lý VT192, VT193, VT203 lộ 377; VT178 lộ 373; VT 09 lộ 371; VT 106-13-15 lộ 375 trạm E26.2 - Sự cố do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi)	Các xã: Bản Thi, Đồng Lạc, Bình Trung, Lương Bằng	Quyết định số 2838/QĐ-PCBK ngày 20/9/2024 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án kỹ thuật Hạng mục: Xử lý VT192, VT193, VT203 lộ 377; VT178 lộ 373; VT 09 lộ 371; VT 106-13-15 lộ 375 trạm E26.2 - Sự cố do ảnh hưởng cơn bão số 3 (Yagi)	50,0	30,0	10,0		20,0	
3	Công ty Điện Lực Bắc Kạn	Đường dây 110kV Chợ Đồn - Na Hang, tỉnh Bắc Kạn (Đoạn đường dây 110kV đi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn)	Các xã: Ngọc Phái, Yên Thượng, Yên Thịnh	Quyết định số 1077/QĐ-PCBK ngày 22/08/2024 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án đầu tư dự án: Đường dây 110kV Chợ Đồn -Na Hang, tỉnh Bắc Kạn (Đoạn đường dây 110kV đi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn)	11.352,0	8.000,0	1.000,0		7.000,0	
4	Công ty cổ phần thủy điện 69	Thủy điện Nậm Cắt 2	Xã Bằng Phúc	Quyết định chủ trương đầu tư số 2668/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 và Quyết định điều chỉnh số 1166/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn	10.000,0	3.807,6	3.733,3		74,3	
5	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hoàng Nam	Mỏ chì kẽm Pù Quếng	Xã Quảng Bạch	Giấy phép khai thác khoáng sản số 1557/GP-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn	20.000,0	20.000,0			20.000,0	

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
6	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Đại Phúc	Dự án đầu tư xây dựng công trình xưởng tuyển quặng oxit chì, kẽm nghèo, thu hồi khoáng sản đi kèm tại Tò 10 thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Thị trấn Bằng Lũng	Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp chuẩn nhà đầu tư	40.421,0	40.421,0			40.421,0	
7	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh	Hồ Khuổi Tráng, thị trấn Bằng Lũng	Thị trấn Bằng Lũng	Quyết định số 3159/QĐ-BNN-KH ngày 19/7/2021 của Bộ NN&PTNT về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1758/QĐ-BNN-TL ngày 05/5/2023 và Quyết định số 549/QĐ-BNN-TL ngày 10/2/2025 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt dự án: Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	24.470,0	1.000,0			1.000,0	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 và số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025 với tổng diện tích là 107.300m ² (trong đó chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 41.645,8m ² và đất rừng sản xuất 43.942,0m ²). Nay đăng ký bổ sung diện tích thu hồi 24.470m ² (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất 1.000m ²)
Tổng					110.693,0	77.658,6	4.743,3	0,0	72.915,3	
II HUYỆN CHỢ MỚI										
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Xuất tuyến 35kV sau trạm biến áp 110kV Thanh Bình cấp điện cho Cụm công nghiệp Quảng Chu, huyện Chợ Mới	Thị trấn Đồng Tâm, và các xã Thanh Thịnh, Quảng Chu	Quyết định số 666/QĐ-PCBK ngày 17/4/2025 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án đầu tư dự án: Xuất tuyến 35kV sau trạm biến áp 110kV Thanh Bình cấp điện cho Cụm công nghiệp Quảng Chu, huyện Chợ Mới	1.763,0	990,0	140,0		850,0	
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Đường dây và TBA 110kV Na Rì	Xã Tân Sơn	Quyết định số 301/QĐ-PCBK ngày 28/02/2025 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án đầu tư dự án: Đường dây và TBA 110kV Na Rì	2.500,0	700,0	700,0			

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
3	Ban QLDA ĐTXD huyện Chợ Mới	Giải phóng mặt bằng và đầu tư, san gạt tạo mặt bằng xây dựng trụ sở công an xã Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Xã Yên Cư	Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND huyện Chợ Mới Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng và đầu tư, san gạt tạo mặt bằng xây dựng trụ sở Công an xã Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	1.700,0	1.100,0			1.100	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023, đối với đất trồng lúa là 600m ² . Nay đăng ký bổ sung danh mục thu hồi đất (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất là 1.100m ²)
4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Đường dây và TBA 110kV Thanh Bình, tỉnh Bắc Kạn	Xã Thanh Thịnh	Quyết định số: 595/QĐ-PCBK ngày 16/5/2024 về việc phê duyệt phương án đầu tư dự án: Đường dây và TBA 110kv Thanh Bình, tỉnh Bắc Kạn	1.300,0	956,0			956,0	Dự án đã được HĐND thông qua tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 18/7/2024; số 90/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 và số 17/NQ-HĐND ngày 03/04/2025 với tổng diện tích là 6.000,0m ² . Nay đăng ký bổ sung 1.300m ² (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất là 956m ²)
Tổng					7.263,0	3.746,0	840,0	0,0	2.906,0	
III HUYỆN NGÂN SƠN										
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện 35kV, cấp điện cho các thôn bản chưa có điện khu vực xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	Xã Trung Hòa, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	Quyết định số 667/QĐ-PCBK ngày 17/4/2025 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án đầu tư dự án: Nâng cao năng lực vận hành lưới điện 35kV, cấp điện cho các thôn bản chưa có điện khu vực xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	1.100,0	684,0	132,0		552,0	
2	Ban QLDA ĐTXD huyện Ngân Sơn	Chỉnh trang đô thị thị trấn Văn Tùng (giai đoạn 2), huyện Ngân Sơn	Thị trấn Văn Tùng	Quyết định số 2451/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND huyện Ngân Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Chỉnh trang đô thị thị trấn Văn Tùng (giai đoạn 2) huyện Ngân Sơn.	400,0					Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 với diện tích là: 1.500 m ² . Nay đăng ký bổ sung diện tích thu hồi đất 400 m ² .

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
3	Ban QLDA ĐTXD huyện Ngân Sơn	Đầu tư nâng cấp mở rộng khu xử lý rác thải, thị trấn Văn Tùng, huyện Ngân Sơn	Thị trấn Văn Tùng	Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của UBND huyện Ngân Sơn về chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư nâng cấp mở rộng khu xử lý rác thải, thị trấn Văn Tùng, huyện Ngân Sơn	2.500,0	2.500,0			2.500,0	
4	Ban QLDA ĐTXD huyện Ngân Sơn	Đường từ chợ xã đến thôn Pù Mò, xã Bằng Văn	xã Bằng Văn	Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của UBND huyện Ngân Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường từ chợ xã đến thôn Pù Mò, xã Bằng Văn	900,0					Dự án đã được HĐND thông qua tại nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 với diện tích là: 13.500m ² . Nay đăng ký bổ sung diện tích thu hồi đất 900m ²
Tổng					4.900,0	3.184,0	132,0	0,0	3.052,0	
IV HUYỆN NÀ RÌ										
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Hạng mục: Di chuyển vị trí cột 113-19-1 và vị trí 113-19-5 ĐDK 35kV lộ 373E26.1 nhánh Quang Phong 4 - sự cố do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi)	Xã Quang Phong	Quyết định số 2866/QĐ-PCBK ngày 04/10/2024 của Công ty Điện lực Bắc Kạn	10,0	10,0			10,0	
2	Công ty cổ phần thủy điện Kim Lư	Thủy điện Kim Lư	Xã Kim Lư	Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về quyết định chủ trương đầu tư		81.000,0			81.000,0	Đã được HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 với tổng diện tích 836.800m ² (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa 25.600m ²); nay đăng ký diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất 81.000m ² . Tổng diện tích không thay đổi
3	Công ty cổ phần thủy điện Sừ Pán 1	Thủy điện Khuổi Nộc	Xã Lương Thượng	Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về quyết định chủ trương đầu tư; Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	400.000,0	235.500,0	22.800,0		212.700,0	

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
4	Ban QLDA ĐTXD huyện Na Ri	Xây dựng tuyến đường Quang Vinh - Chè Cọ, liên xã Quang Phong - Côn Minh, huyện Na Ri	Xã Quang Phong và xã Côn Minh	Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND huyện Na Ri về chủ trương đầu tư dự án	33.000,0	23.500,0			23.500,0	
5	Ban QLDA ĐTXD huyện Na Ri	San gạt tạo mặt bằng điểm dân cư thôn Khuổi Nộc, xã Lương Thượng	Xã Lương Thượng	Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND huyện Na Ri về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện Nội dung số 01, dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 huyện Na Ri (giao bổ sung thực hiện kế hoạch vốn theo cơ chế đặc thù năm 2025 (lần 1))	12.000,0	10.000,0			10.000,0	
6	Ban QLDA ĐTXD huyện Na Ri	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Phiêng Cuôn - Bản Săng, liên xã Sơn Thành - Văn Lang, huyện Na Ri	Xã Sơn Thành và xã Văn Lang	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND huyện Na Ri về chủ trương đầu tư dự án	36.000,0	28.000,0			28.000,0	
Tổng					481.010,0	378.010,0	22.800,0	0,0	355.210,0	
V	HUYỆN BA BÈ									
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Hạng mục: Xử lý vị trí 32-152-58 ĐZ 35kV sau CD 371-7/1 Cao Tân - Sự cố do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi) gây mưa lớn kéo dài từ ngày 10/9/2024 đến ngày 12/9/2024	Xã Cao Thượng	Quyết định số 2836/QĐ-PCBK ngày 20/9/2024 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án kỹ thuật hạng mục: Xử lý vị trí 32-152-58 ĐZ 35kV sau CD 371-7/1 Cao Tân - Sự cố do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi) gây mưa lớn kéo dài từ ngày 10/9/2024 đến ngày 12/9/2024	40,0					
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Ba Bè, huyện Bạch Thông	Các xã Chu Hương, Mỹ Phương, Hà Hiệu, Bành Trạch, thị trấn Chợ Rã, Quảng Khê, Đồng Phúc, Khang Ninh, Địa Linh, Nam Mẫu, Cao Thượng	Quyết định số 665/QĐ-PCBK ngày 17/04/2025 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án đầu tư dự án: Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Ba Bè, huyện Bạch Thông	600,0					

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
3	UBND xã Hoàng Trĩ	Mở đường sản xuất Nà Slài - Cốc Nghè, thôn Nà Slài	Xã Hoàng Trĩ	Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện Ba Bể về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025	4.477,0					
Tổng					5.117,0	0,0	0,0	0,0	0,0	
VI HUYỆN BẠCH THÔNG										
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Xử lý sạt lở vị trí cột 73 thuộc đường dây 110kV 171E26.5 Bắc Kạn - 171E26.2 Chợ Đồn	Xã Đồn Phong	Quyết định số 2830/QĐ-PCBK ngày 19/9/2024 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án kỹ thuật hạng mục: Xử lý sạt lở vị trí cột 73 thuộc đường dây 110kV 171E26.5 Bắc Kạn - 171E26.2 Chợ Đồn	440,0	440,0			440,0	
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Ba Bể, Bạch Thông	Các xã Vũ Muộn, Tân Tú, Nguyên Phúc, Quân Hà và TT. Phú Thông	Quyết định số 665/QĐ-PCBK ngày 17/4/2025 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án đầu tư dự án: Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Ba Bể, Bạch Thông	600,0	190,0	40,0		150,0	
3	Công ty Cổ phần thủy điện Mỹ Thanh	Thủy điện Mỹ Thanh	Các xã Mỹ Thanh, Nguyên Phúc	Quyết định số 2673/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Mỹ Thanh	191.100,1	62.556,2	23.591,9		38.964,3	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 với tổng diện tích là 30.000m ² . Nay đăng ký bổ sung diện tích thu hồi 191.100,1m ² (trong đó chuyển mục đích sử dụng đất lúa 23.591,9m ² và đất rừng sản xuất 38.964,3m ²)

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m2)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m2)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
4	Công ty cổ phần Thủy điện 69	Thủy điện Nậm Cát 2	Xã Đôn Phong	Quyết định chủ trương đầu tư số 2668/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 và Quyết định điều chỉnh số 1166/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn		1.610,8	294,9	1.315,9		Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 với tổng diện tích 73.000m ² (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 10.405,1m ² và đất rừng phòng hộ là 17.184,1m ²). Nay đăng ký điều chỉnh, bổ sung chuyển mục đích 294,9m ² đất trồng lúa và 1315,9m ² đất rừng phòng hộ. Tổng diện tích sử dụng đất không đổi
Tổng					192.140,1	64.797,0	23.926,8	1.315,9	39.554,3	
VII HUYỆN PÁC NẠM										
1	Công ty Điện Lực Bắc Kạn	Hạng mục: Xử lý vị trí 04 ĐZ 35kV tuyến Cao Tân – Cổ Linh, lộ 371 E26.1 – Sự cố do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi) gây mưa lớn kéo dài từ ngày 08/9/2024 đến ngày 15/09/2024	Các xã Cao Tân, Cổ Linh	Quyết định số 1351/QĐ-PCBK ngày 02/10/2024 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án kỹ thuật Hạng mục: Xử lý vị trí 04 ĐZ 35kV tuyến Cao Tân - Cổ Linh, lộ 371 E26.1 -Sự cố do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi) gây mưa lớn kéo dài từ ngày 08/9/2024 đến ngày 15/09/2024	30,0	30,0	30,0			
2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn	Xã Bằng Thành	Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn	453,0	315,0	65,0		250,0	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 và số 37/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 với tổng diện tích 547m ² (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là: 60,0m ²). Nay đăng ký bổ sung diện tích thu hồi 453m ² đất (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 65,0m ² và đất rừng sản xuất là 250,0 m ²)

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
3	Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh ĐT258B, tỉnh Bắc Kạn (đoạn Km37+00 - Km55+00)	Các xã: Giáo Hiệu, Công Bằng, Cổ Linh	Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh dự án "Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn"-Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn	160.168,1	10.000,0			10.000,0	
4	Công ty Cổ phần thủy điện 369	Thủy điện Công Bằng	Xã Công Bằng	Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư		26.997,6			26.997,6	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 và số 37/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 với tổng diện tích 78.100m ² (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 16.800,0m ²). Nay đăng ký bổ sung chuyển mục đích sử dụng 26.997,6m ² đất rừng sản xuất. Tổng diện tích không thay đổi
Tổng					160.651,1	37.342,6	95,0	0,0	37.247,6	
VIII THÀNH PHỐ BẮC KẠN										
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Xử lý sạt lở vị trí cột 29, 52 thuộc đường dây 110kV 173 E26.1 Bắc Kạn - 171 E6.22 Định Hoá	Phường Xuất Hoá	Quyết định số 2835/QĐ-PCBK ngày 20/9/2024 của Công ty Điện lực Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án kỹ thuật hạng mục: Xử lý sạt lở vị trí cột 29, 52 thuộc đường dây 110kV 173E26.1 Bắc Kạn - 171 E6.22 Định Hoá	390,0	380,0	240,0		140,0	

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
2	UBND thành phố Bắc Kạn	Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn	Xã Nông Thượng, Xã Dương Quang, phường Đức Xuân, phường Sông Cầu, phường Huyền Tụng, phường Nguyễn Thị Minh Khai	Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án	110.000,0	10.000,0	10.000,0			
3	UBND thành phố Bắc Kạn	Phát triển đô thị tuyến đường tránh Cụm công nghiệp Huyền Tụng	Phường Đức Xuân và phường Huyền Tụng	Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án		66.814,0			66.814,0	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023, với tổng diện tích là 132.000,0m ² , (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 31.000,0m ²). Nay đăng ký bổ sung diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất là 66.814,0m ² . Tổng diện tích không thay đổi
4	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL3 - Cầu Phiêng My, Phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn (Đoạn Km0+00 – Km 1+450)	Phường Đức Xuân và phường Huyền Tụng	Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	39.600,0					
5	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh	Xây dựng tuyến đường kết nối đường cao tốc (CT.07) vào thành phố Bắc Kạn	Phường Phùng Chí Kiên và xã Nông Thượng	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư xây dựng dự án		189.100,0			189.100,0	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 18/7/2024, với tổng diện tích là 468.770,0 m ² , (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 30.315,0 m ²). Nay đăng ký bổ sung diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất là 189.100,0m ² . Tổng diện tích không thay đổi

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
6	Công ty CP thiết kế xây dựng dịch vụ và Thương mại TLT Bắc Kạn	Cụm công nghiệp Huyện Tụng 2, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Phường Huyện Tụng	Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về thành lập Cụm công nghiệp Huyện Tụng 2, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	300.000,0					
7	Công ty Cổ phần thủy điện Mỹ Thanh	Thủy điện Mỹ Thanh	Phường Huyện Tụng	Quyết định số 2673/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án thủy điện Mỹ Thanh	280.880,8	27.213,3	4.860,5		22.352,8	
Tổng					730.870,8	293.507,3	15.100,5	-	278.406,8	
Tổng Cộng					1.692.645,0	858.245,5	67.637,6	1.315,9	789.292,0	